

CHÚA NHẬT 5 THƯỜNG NIÊN B
TIẾP XÚC VỚI CHA TRÊN TRỜI

+++

A. DẪN NHẬP.

Không tôn giáo nào mà không chú trọng đến sự cầu nguyện, tuy cách thức có khác nhau. Dân Do thái ngày xưa, mỗi khi đi chinh phạt các dân ngoại hay dân phản động chung quanh, thì ông Maisen phải lên đỉnh núi giang hai tay ra cầu nguyện. Lúc nào ông giang hai tay ra cầu nguyện thì lúc đó quân Do thái thắng, trái lại lúc nào ông hạ tay xuống thì dân Do thái thua. Nên dân Do thái phải cắt người đỡ hai tay để ông Maisen có thể giang tay cầu nguyện mãi mãi cho dân để đánh thắng các quân địch.

Đức Giêsu cũng làm gương cho chúng ta về sự cầu nguyện. Ngài đã tận dụng những giờ phút tĩnh lặng, những nơi thanh vắng, nhất là ban đêm để tiếp xúc với Cha Ngài. Theo gương Đức Giêsu, chúng ta cũng phải chuyên cần cầu nguyện, tiếp xúc với Chúa trong mọi hoàn cảnh. Hãy tập cho có thói quen biến những công việc thường ngày của chúng ta thành những lời kinh sống động dâng lên Chúa.

B. TÌM HIỂU LỜI CHÚA.

+ **Bài đọc 1** : G 7,11-6-7.

Đoạn sách Gióp hôm nay cho ta thấy cái nhìn bi quan của người Do thái trước đau khổ : con người sẽ phải chết, mọi chân trời đều bị bít lại, tất cả đều ê chề, tuyệt vọng, vô nghĩa. Ông Gióp là một người thánh thiện, không thể hiểu được tại sao ông lại bị phạt trong khi ông không ý thức được rằng mình đã phạm tội. Tuy nhiên, ông không quay lưng lại với Chúa, ông âm thầm chịu đựng và đợi trông...

Cái nhìn bi quan này sẽ được sửa sai bằng gương làm việc của Đức Giêsu trong bài Tin mừng hôm nay,

+ **Bài đọc 2** : 1 Cr 9,16-19,22-23.

Thánh Phaolô tự nhận là mình có nhiệm vụ phải rao giảng Tin mừng : "*Khốn cho tôi, nếu tôi không rao giảng Tin mừng*". Ngài cố gắng thi hành nhiệm vụ này một cách vô vị lợi, không tìm vinh danh cho mình nhưng chỉ dành cho Chúa. Chính vì thế, Ngài đã cố gắng trở nên mọi sự cho mọi người, chia sẻ những sự yếu đuối của anh em, sống cuộc sống của họ, tự đặt mình làm tôi tớ phục vụ mọi người, nhất là những người nghèo hèn, và mục đích của Ngài là tranh thủ đem về cho Chúa Kitô nhiều linh hồn.

Thánh nhân cho biết Ngài rao giảng Tin mừng một cách tự nguyện chứ không phải do một động lực nào khác bó buộc Ngài.

+ **Bài Tin mừng** : Mc 1,29-39.

Thánh Marcô cho chúng ta biết một ngày làm việc tiêu biểu của Đức Giêsu ở thành phố Capharnaum, thành phố của Phêrô và Anrê. Ngài giảng dạy ở hội đường, chữa bệnh cho nhạc mẫu của Simon cho khỏi cơn sốt, chữa nhiều bệnh nhân và trừ quỷ từ chiều cho đến tối. Sáng sớm tinh sương đi cầu nguyện nơi thanh vắng, và tiếp tục đi rao giảng ở những nơi khác. Tóm lại, Đức Giêsu là một người làm việc bận rộn suốt ngày và trừ quỷ.

Những công việc bận rộn như vậy cũng không hề làm cho Ngài mất tiếp xúc với Cha của Ngài ở trên trời. Ngài sẽ dùng nhiều thời giờ nghỉ ban đêm để sống thân mật với Cha Ngài ở trên trời. Ngài sẽ dành nhiều thời giờ ban đêm để sống mật thiết với Cha Ngài.

C. THỰC HÀNH LỜI CHÚA.

Câu nguyện và làm việc.

I. ĐỨC GIÊSU VỚI SỰ CẦU NGUYỆN.

1. Đức Giêsu làm việc và cầu nguyện.

Đức Giêsu là gương mẫu của sự cầu nguyện. Cách đây không lâu, Đức Giêsu đã lên rừng ăn chay cầu nguyện 40 đêm ngày. Thánh Marcô hé mở cho ta biết Đức Giêsu một mình sáng sớm lên nơi thanh vắng để cầu nguyện. Suốt ngày Ngài bận rộn với công việc rao giảng Tin Mừng : giảng dạy ở hội đường, chữa bệnh, trừ quỷ, tiếp xúc với mọi người, trưa về nhà tiếp xúc với môn đệ. Trong khi mọi người còn ngon giấc thì Đức Giêsu đã lên núi cầu nguyện một mình. Đây không phải là lần cuối, mà luôn luôn như vậy. Ngài đã tỏ ra rất ham mộ cầu nguyện, nhất là trước những việc trọng đại.

Đọc Tin mừng, chúng ta thấy rất nhiều lần Đức Giêsu đã đi cầu nguyện và cầu nguyện nơi thanh vắng :

Vừa khi nhận phép rửa của Gioan Tẩy giả, Chúa lắng sâu trong cầu nguyện và đồng thời cửa mở ra (Lc 3,21 ; Ga 1,32-34).

Năm đầu cuộc đời công khai, ngày sabat Chúa vào hội đường cầu nguyện (Lc 5,16).

Đêm áp ngày Chúa chọn 12 tông đồ, Chúa đã lên núi và cầu nguyện suốt đêm (Lc 6,12).

Trước khi Chúa hỏi các tông đồ về dư luận dân chúng về Ngài, Chúa đã tìm nơi thanh vắng mà cầu nguyện (Lc 9,18).

Trước khi biến hình Chúa đã lên núi cầu nguyện (Lc 9,28) và trong khi cầu nguyện thì Ngài biến hình.

Lần kia, sau khi thấy Chúa rời các ông để cầu nguyện, các Tông đồ xin Chúa dạy các ông cầu nguyện như Gioan đã dạy các môn đệ của ông. Và Chúa đã dạy các ông kinh Lạy Cha (Lc 11,1-4).

Hơn nữa, nhất là trong giờ hấp hối trong vườn Cây Dầu, Chúa đã cầu nguyện thống thiết tới 3 lần (Lc 22,40-45).

Tại sao Đức Giêsu lại hối hả đi cầu nguyện như vậy ? Trước hết là vì Ngài khao khát sống một mình với Cha Ngài, và lấy làm sung sướng khi ở riêng với Cha Ngài.

2. Đức Giêsu dạy ta cầu nguyện.

Đức Giêsu đã cầu nguyện và đã làm gương cho ta về sự cầu nguyện. Rất nhiều lần Ngài đã khuyên các môn đệ cầu nguyện. Ta chỉ ghi ra đây một số trường hợp :

. Cầu nguyện trong thinh lặng : vào phòng đóng cửa lại và cầu nguyện với Cha nơi kín ẩn (Mt 6,6).

. Cầu nguyện với lòng tin : Thiên Chúa có thể ban mọi sự (Mc 11,23-24).

. Cầu nguyện với Cha chúng ta ở trên trời (Lc 11,13).

. Cầu nguyện không nhiều lời (Mt 6,7).

. Biết tha thứ cho người khác để Cha trên trời có thể tha thứ cho chúng ta (Mc 11,25).

- . Với lòng khiêm tốn và thống hối như người thu thuế tội lỗi (Lc 18,9-14).
- . Cầu nguyện không ngừng (Lc 19,1).
- . Cầu nguyện chung với người khác (Mt 1118,119).
- . Nhận biết ân huệ của Thiên Chúa (Ga 4,10).
- . Xin những sự trên trời (Ga 6,27).
- . Kinh Lạy Cha (Lc 11,2t ; Mt 6,9-13).

Đức Giêsu đã cảnh báo Phêrô về nguy cơ ma quỷ làm cho ông bị sa ngã, phải luôn tỉnh thức và đề cao cảnh giác : *"Phêrô, ma quỷ nó sàng con như sàng gạo"*. Sức riêng của loài người không thể chống lại được sức mạnh của ma quỷ, nên phải cậy nhờ vào ơn Chúa, đừng cậy vào sức riêng mình.

Về điểm này, Đức Cha **Tihamer Toth** đã nói chuyện với thanh niên như sau :

"Bạn không muốn sao lãng những công việc bề bộn, thế thì, bạn ơi, hãy nghe tôi : Đây là chiếc tàu vượt đại dương bắt đầu mở máy giữa lúc giông tố nổi to, và một đoàn hải đội theo bên như những tàu khác khởi hành. Chiếc tàu nọ mở hết tốc lực mà không vượt được những làn sóng dữ dội. Gió ngược mạnh vô cùng, chiếc tàu nghiêng ngả. Cả bộ máy rung chuyển, nhưng chiếc tàu chỉ tiến khó khăn được đôi chút. Một hành khách thương hại nói: "Khốn nạn đàn hải đội. Mở máy tới hàng trăm, hàng ngàn mã lực thế mà chúng ta chỉ tiến được đôi chút thôi. Chim ơi, chim làm được gì với đôi cánh mong manh và bấp bệ yếu đuối" ?

Nhưng người hành khách thương hại bỗng nói và cảm động vô ngần: "Đàn hải đội nhẹ nhàng bay lượn với đôi cánh Đức Chúa Trời ban cho. Chúng gối lưng lên gió vật. Và trong khi chỉ còn một việc, chỉ trông cậy có máy móc, người ta tiến rất khó khăn, rất vất vả, thì đàn hải đội vượt nhẹ nhàng lên trước chiếc tàu với đôi cánh khéo léo, bay lượn thay cho sức yếu đuối của mình".

Bạn ơi, chiếc tàu đó là hình ảnh kẻ muốn thắng bằng sức riêng mình. Đôi cánh chim hải đội là hai tay người ta giơ lên trong lúc cầu nguyện. Bạn có còn cho rằng thời giờ bạn nguyện ngắm là thời giờ bỏ phí không ? Bạn có còn nói rằng bạn không có thời giờ cầu nguyện không"? (Tihamer Toth, Chúa Cứu thế với Thanh niên, tr 209).

3. Giáo huấn của Giáo hội.

Việc cầu nguyện phát xuất do chức Linh mục vương giả: *"Phần tín hữu nhờ chức Linh mục vương giả, cộng tác dâng Thánh lễ, và thi hành chức vụ đó trong việc lãnh nhận các bí tích, khi cầu nguyện và tạ ơn. Bằng đời sống chúng ta thánh thiện, bằng sự từ bỏ và bác ái tích cực"* (Hiến chế về Giáo hội, số 10).

"Mọi người phải nhớ rằng nhờ phụng vụ và cầu nguyện, nhờ sám hối và tự ý chấp nhận công việc cũng như những khổ cực của cuộc đời làm cho nên giống Chúa Kitô đau khổ, họ mới có thể ảnh hưởng tới mọi người và đem ơn cứu độ cho toàn thế giới" (Sắc lệnh Tông đồ Giáo dân, số 16).

II. CHÚNG TA VỚI SỰ CẦU NGUYỆN.

1. Nói về sự cầu nguyện.

a) Cầu nguyện là gì ?

Chúng ta không muốn định nghĩa sự cầu nguyện như các nhà tu đức học mà chỉ nói đơn sơ như thánh nữ Têrêsa Hải đồng Giêsu đã nói: "Con đã ở như một đứa trẻ

không biết chữ : con cứ đơn sơ thật thà than thở cùng Chúa những điều con ước muốn, bao giờ con cũng được Chúa hiểu thấu tình.

Với con, cầu nguyện chỉ là một cơn lòng sốt sắng, một liếc mắt nhìn lên trời, một tiếng kêu tri âm, một lời nói tình giữa lúc phải gian nan khổ cực, cũng như khi được bình an vui sướng. Và nữa, cầu nguyện là một cái gì cao thượng, siêu nhiên cởi mở lòng, phơi giải linh hồn, trao đổi lại tâm tình, để được kết hợp cùng Chúa cách chí thiết” (Trích Một tâm hồn, Kim Thiều dịch, tr 204).

Cầu nguyện có thể ví như tình yêu. Chúng ta không thể học yêu qua sách vở được. Phải có phần thực hành. Cầu nguyện ví như học bơi lội. Muốn biết bơi thì phải nhào xuống nước, không thể vừa khô ráo trên bờ vừa lại biết bơi. Cầu nguyện cũng như việc học gia chánh. Muốn thực tập làm các món ăn thì phải lăn vào bếp. Cầu nguyện cũng giống như việc chăm sóc mảnh vườn. Muốn có hoa đẹp thì phải trồng, phải phân bón, phải có nắng, phải tưới nước và phải chăm làm cỏ. Cầu nguyện không là một đề tài để bàn luận, nhưng là một thực tại để sống. Chúa Kitô là thầy dạy chúng ta, và tất cả chúng ta đều là học trò trong lớp “cầu nguyện”. Muốn có một đời sống sung mãn trong Chúa Kitô, chúng ta phải cầu nguyện (Thanh Thủy, Con đường tình yêu, tr 197).

b) Cấp độ của sự cầu nguyện.

Có nhiều cách cầu nguyện. Thường thường người ta cho rằng cầu nguyện là chuyện văn với Chúa, là một cuộc đối thoại, mình phải nói với Chúa, nói cho nhiều cho Chúa nghe. Cũng có người có ý kiến cao hơn : cầu nguyện là lắng nghe tiếng Chúa, cầu nguyện chỉ là cơ hội để Chúa nói với ta. Tất cả đều đúng.

Nhưng cầu nguyện cao nhất là sự thinh lặng tuyệt đối, trong đó chẳng ai nói mà cũng chẳng ai nghe vì lúc đó giữa Chúa và ta có một sự kết hợp mật thiết rồi, một sự kết hợp cao độ đến nỗi không còn phân biệt giữa Chúa và ta nữa. Tư tưởng này đã được Cha **Anthony de Mello** diễn tả trong câu chuyện sau đây :

Truyện : Sự im lặng tuyệt đối.

Sau một ngày học hành mệt nhọc, người bạn trẻ thường có thói quen ghé ngang qua nhà thờ để viếng Chúa, và lần nào cũng bắt gặp một cụ già ngồi yên lặng trước Thánh Thể trong nhà tạm. Ngày kia, người bạn trẻ chờ cho cụ cầu nguyện xong, tiến đến gần và hỏi :

- Cụ ngồi lâu giờ như vậy, có nghe Chúa nói gì với cụ không?

Cụ già chậm rãi trả lời :

- Chúa không nói gì hết, Ngài chỉ nghe thôi.

- Vậy thì cụ nói những gì với Chúa?

- Lão cũng chẳng nói gì cả, chỉ nghe thôi.

Thấy người bạn trẻ có vẻ ngỡ ngàng, cụ nói tiếp:

- Lão thấy có 4 giai đoạn trong đời sống cầu nguyện. Thời gian đầu thì lão nói, Chúa nghe, sau đó thì Chúa nói, lão nghe. Giai đoạn kế tiếp thì không ai nói hết vì cả hai cùng nghe và có lẽ giai đoạn cuối là lúc không ai nói mà cũng không ai nghe. Tất cả chỉ là một sự thinh lặng tuyệt đối (Dựa theo truyện của Anthony de Mello, Taking Flight).

Một trong những yếu tố quan trọng trong việc cầu nguyện là sự thinh lặng. Chúng ta cần sự thinh lặng, vì chính trong sự thinh lặng này – một sự thinh lặng mà người “hướng ngoại” không thể nào chịu nổi – Chúa Cha sẽ nói với ta lời của Ngài, Chúa Kitô sẽ chia sẻ với chúng ta ý nghĩa của mầu nhiệm Chết và Phục sinh của

Người, và Chúa Thánh Thần sẽ thôi thúc để chúng ta tìm ra đường hướng Chúa muốn chúng ta đi. Ngày nay, con người dường như rất sợ sự thinh lặng, do đó con người tạo ra trăm ngàn cố gắng chạy trốn cái giây phút tĩnh lặng trước mặt Chúa, Đấng lột trần cho thấy sự hư vô tột cùng của kẻ từ chối chấp nhận mình nghèo khó và yếu đuối. (Thanh Thủy, op.cit. tr 203-204)

c) Cầu nguyện rất cần thiết.

Việc cầu nguyện có thể ví được như cách điều chỉnh radio và vô tuyến truyền hình. Chúa và ân sủng của Ngài lúc nào cũng sẵn sàng, bằng bạc khắp không gian như luồng điện. Con người nào không cầu nguyện cũng ví như máy thu thanh và vô tuyến truyền hình không bao giờ dùng tới. Muốn cho các máy đó bắt đúng luồng sóng, đúng tần số, ta cần điều chỉnh nhẹ nhàng, trong thinh lặng để các máy đó bắt đúng tần số; bằng không, vẫn chơ vơ một mình, đơn chiếc, lẻ bóng và chẳng ích lợi gì.

Hơn nữa, việc cầu nguyện còn có thể ví như "xạc" bình điện. Chúng ta ưa phóng ngoại, để chạy theo những cái hào nhoáng, những hấp dẫn bên ngoài, thích chạy trên chính mình chẳng khác gì bình điện xài luôn nên hết điện, hết năng lực. Thế nên cần phải có thời gian nghỉ ngơi, thinh lặng để "xạc" lại bình, để hấp thụ và để bắt liên lạc với chính nguồn điện lực.

Giờ cầu nguyện là lúc bồi dưỡng, chuyển hóa, thăng hoá chính bản thân mình như bắt lại với chính nguồn là Thiên Chúa, chính Thánh Thần là Tình Yêu, để ta được gọi Thiên Chúa là Cha (Rm 8,1-5 ; Gl 5,22-26). Nhờ đó con người được đổi mới (Cl 3,9-11) tìm lại được con người nội tâm (Rm 7,22) của chúng ta. Tìm gặp, biến thể và hoà đồng với chính Tình yêu.

Thật vậy, ta có thể nhận ra và cảm nghiệm được kết quả của việc cầu nguyện qua biến thể tâm hồn và đổi mới của thiếu phụ Samaria bên bờ giếng Giacóp; hoặc như hai môn đệ đi Emmau trong lúc lòng buồn và chán nản, xa rời tập thể, thế mà sau khi đã tâm sự với Chúa cải trang thành bộ hành, các ông đã nhận ra Chúa, tìm lại niềm tin vui và vội vã trở về với cộng đoàn (Lc 24,13-35) (Thái Hoà, Cải tiến Công giáo VN, số 7-8, tr 130-131).

Truyện : Luther bỏ cầu nguyện.

Tại bảo tàng viện ở Wittenberg (Đức) người ta còn lưu giữ một lá thư của một tu sĩ dòng Augustinô rất thời danh, mới 35 tuổi, đã làm tới chức Giám tỉnh. Bức thư như sau: "Tôi quá bận rộn, phải đi dạy học, giảng thuyết, viết sách, tôi làm quản lý, bắt cá ở hồ... nên không có giờ đọc kinh, không có giờ nguyện gẫm, không có giờ dọn mình dâng Thánh lễ, có lúc phải bỏ luôn cả lễ..." Vị cựu tu sĩ thời danh ấy là ai? Là Luther, người đã khởi xướng lên chủ thuyết Tin lành, ly khai khỏi Giáo hội, ra khỏi dòng, lập gia đình, lôi kéo nhiều người theo, đi vào con đường ly khai.

Tuy thế, có những người vẫn chưa công nhận sự cầu nguyện là cần thiết, mà còn bác bỏ và chê trách sự cầu nguyện. Thi sĩ **Alfred de Vigny** đã nói: "*Thở than khóc lóc, cầu khẩn là hèn nhất*".

Phải phân biệt hai lối cầu nguyện : thụ động và chủ động. Cầu nguyện thụ động là thái độ của kẻ ươn hèn, muốn được điều lành mà không cố gắng, không làm gì cả : họ chỉ há miệng chờ sung rụng hay ôm gốc cây chờ thỏ. Trái lại cầu nguyện chủ động là tính cách của người vừa cầu nguyện vừa làm việc để đi tới mục đích mình cầu xin : *Aide-toi, le Ciel t'aidera* (Tục ngữ Pháp) : (Anh hãy tự giúp mình rồi trời sẽ giúp anh).

Câu nói trên của Alfred de Vigny chỉ đúng cho những kẻ cầu nguyện thụ động. Còn chính nhà khoa học lừng danh **Alexis Carrel** đã nói: "*Dẫu có vé lạ lùng, người ta vẫn phải nhận là đúng rằng kẻ nào cầu xin sẽ được và cửa sẽ mở cho kẻ gõ*". Một nhà khoa học đã từng được giải Nobel vào năm 1912 còn tin tưởng như vậy, thì sự cầu nguyện đã rõ ràng không phải là sự mơ hồ.

Văn hào **Cronin** đã than thở cho những kẻ mất lòng tin tưởng, những kẻ không cầu nguyện: "*Địa ngục là khi lòng mất hy vọng*". Sống là hy vọng, mà mất hy vọng thì còn sống làm sao? Chính vì vậy, những kẻ tự tử là những kẻ không còn tin tưởng, những kẻ không biết có sự cầu nguyện.

d) Ích lợi của sự cầu nguyện.

Cầu nguyện đem lại cho con người rất nhiều lợi ích cho linh hồn. Điều đó chúng ta đã nói nhiều ở trên. Cầu nguyện cũng còn lợi ích nhiều cho đời sống tâm lý và thể lý nữa. Chính những nghiên cứu của các nhà khoa học thời danh đã chứng minh điều đó.

Một hôm, một bệnh nhân trạc tuổi 40, đến gõ cửa phòng mạch bác sĩ. Người bệnh nói:

- Đã lâu rồi tôi mắc bệnh mất ngủ. Tôi đã uống nhiều loại thuốc an thần, thuốc ngủ. Ban đầu uống một viên, sau đó uống hai viên. Hiện giờ tôi uống những ba viên mà cũng chẳng tài nào ngủ được. Hết muốn sống.

Bác sĩ là một người Công giáo, liền cho một toa thuốc an thần, thật bất ngờ, lại không mất tiền mua:

- Từ nay ông đừng uống thuốc ngủ nữa. Thế vào đó, trước khi lên giường, ông hãy đọc một câu kinh sốt sắng, và dâng phú những lo lắng của ông vào lòng Thượng Đế.

Đã lâu lắm, bệnh nhân chẳng hề đọc kinh chiều. Tối hôm ấy, chàng áp dụng toa thuốc của bác sĩ đã cho một cách nghiêm chỉnh.

Một tuần lễ sau, thần kinh bớt căng thẳng, chàng được lành mạnh, ăn ngon ngủ ngon và làm việc như thường lệ.

Bác sĩ **Carl Jung** cho biết: "*Trong 30 năm trời gần đây, có nhiều người từ các nước văn minh tới phòng mạch của tôi. Tôi nhận thấy rằng những bệnh nhân trên 35 tuổi, rút cuộc người nào cũng phải tìm một giải pháp tôn giáo mới hết bệnh. Họ đau vì mất quân bình, mất tin tưởng*".

Giải pháp ông nói đây rõ ràng là **CẦU NGUYỆN**.

(Viết theo Vũ minh Nghiễm, Sống sống, tr 44-45)

2. Thực hành cầu nguyện.

Đức Giêsu đã cầu nguyện rất nhiều trong công cuộc truyền giáo. Tuy rất bận rộn với công việc rao giảng, chữa bệnh, trừ quỷ và tiếp xúc với mọi hạng người, nhưng Ngài không quên cầu nguyện, Ngài tranh thủ những lúc vắng vẻ, những đêm tĩnh lặng để tiếp xúc với Cha Ngài. Ngài đã làm gương cho chúng ta về sự cầu nguyện và còn thúc giục chúng ta cầu nguyện. Do đó, chúng ta không còn hoài nghi về sự cần thiết và ích lợi của sự cầu nguyện.

Hãy theo gương Đức Giêsu mà cầu nguyện trong đời sống hằng ngày, mặc dầu chúng ta rất bận rộn với công việc. Trong khi cầu nguyện chúng ta hãy lưu ý đến hai điểm này :

a) Cầu nguyện đơn sơ.

Chúa không đòi chúng ta phải cầu nguyện bằng những lời lẽ hoa mỹ hay bằng những hình thức gò bó, mất tự nhiên, nhưng hãy cầu nguyện đơn sơ như một em bé nói chuyện với cha mình, nói lên tất cả tâm tình của mình, nói lên những việc lớn cũng như việc nhỏ trong cuộc sống, cầu nguyện như thánh nữ Têrêsa Hải đồng đã làm. Về điểm này **Cha Charles** khuyên :

"Khi bạn quỳ gối trước nhan Chúa, bạn đừng xua đuổi những cái khác ra ngoài, nhưng hãy làm ngược lại. Khi bạn thưa chuyện với Chúa Giêsu Kitô, bạn đừng bỏ bớt ba phần tư từ ngữ quen dùng của bạn đi, bạn đừng dùng những từ ngữ ít gặp và đừng tránh không nói đến những chuyện tầm thường. Đừng giả vờ biến thành một người khác. Bạn hãy dám thưa với Chúa Giêsu rằng: "Bạn bị nhức đầu, bạn bị bức mình khó chịu, bạn làm bữa cho gia đình trễ quá rồi".

(Charles, La prière de toutes les heures, tr 10)

Cũng cần lưu ý thêm khi cầu nguyện trong những biến cố quan trọng :

"Dĩ nhiên rằng khi một biến cố quan trọng xảy ra, nhất là một thử thách xảy đến trong đời bạn, bạn đem ra thưa với Chúa trong kinh nguyện của bạn, nhưng đằng khác cũng có một nguy hiểm. Nguy hiểm ở chỗ không đưa vào kinh nguyện của bạn hàng ngàn chuyện lật vật xảy ra hàng ngày, nhưng quan trọng đối với bạn và làm thành những đường chính yếu dệt nên đời sống độc điệu của bạn" (Gaston Dutil, Đạo trong đời bạn, tr 29).

b) Làm việc và cầu nguyện.

Thường người ta quan niệm rằng làm việc và cầu nguyện là hai việc khác nhau, có khi đối chọi nhau. Người ta tưởng rằng cầu nguyện là phải chu chu chăm chăm, nhắm mắt nhắm mũi lại mà cầu nguyện, chứ còn làm việc nữa thì làm sao mà gọi là cầu nguyện được ? Thực ra, với lòng yêu mến, chúng ta có thể biến tất cả công việc làm của chúng ta thành kinh nguyện. Như thế, suốt ngày làm việc của chúng ta là một lời kinh nguyện dâng lên Chúa. Cần nhất ban sáng khi thức dậy, chúng ta đã dâng lên Chúa mọi công việc trong ngày, thì mọi việc trong một ngày có thể trở thành kinh nguyện liên miên.

Truyện : Cầu nguyện và làm việc.

Một ông cụ già dẫn một thanh niên xuống thuyền của mình. Thuyền này có hai mái chèo: một cái để chữ "cầu nguyện", một chiếc khác có hai chữ "làm việc".

Người thanh niên nói khách cụ già:

- Ông cụ ơi, chèo thế này chậm lắm. Người đã làm việc thì không cần cầu nguyện nữa (có ý nói: chỉ cần chèo một chiếc chèo có chữ "làm việc" thôi).

Ông cụ không nói gì, chỉ buông chiếc chèo có hai chữ "cầu nguyện" ra thôi, rồi cứ chèo chèo chiếc có hai chữ "làm việc" kia.

Ông cụ cứ cố sức chèo nhưng thuyền không đi được bước nào, chỉ quay tròn đi thôi.

Thấy thế người thanh niên kia mới hiểu rằng, ngoài chiếc chèo làm việc ra, còn cần phải có chiếc chèo cầu nguyện nữa, thuyền mới đi được.

(GM Tihamer Toth, Dieu, La Providence, Sermons, tr 81)

Gaston Dutil nói một cách quả quyết: "Ngày nào mà bạn đem tất cả đời sống bạn vào lời cầu nguyện, thì bạn sẽ thấy ngày ấy bạn say mê cầu nguyện".

Lm Giuse Đinh lập Liễm

Giáo xứ Kim phát

Đà Lạt